

Bản án số: 25/2023/HS-PT
Ngày 19/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, ông Vũ Duy Luân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/TLPT-HS ngày 23/02/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T; do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đối với bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện T4, tỉnh Thái Bình.

*** Bị cáo bị kháng nghị:** Nguyễn Văn T, sinh ngày 16/4/1985, tại huyện A, thành phố Hải Phòng, nơi cư trú: Thôn H, xã H1, huyện A, thành phố Hải Phòng. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Phạm Thị N (đã chết); Có vợ đã ly hôn; Có hai con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1982 (đã chết):

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Anh Vũ Văn H2, sinh năm 1976 (chồng chị N1)

Nơi cư trú: Thôn K, xã T3, huyện T4, tỉnh Thái Bình.

- Bà Tạ Thị S, sinh năm 1942 (mẹ đẻ chị N1)

Nơi cư trú: Thôn H3, xã M, huyện T4, tỉnh Thái Bình.

Bà S ủy quyền cho anh H2 tham gia tố tụng.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Cháu Vũ Hoàng D, sinh năm 2014 (con chị N1)

- Cháu Vũ Thị Bảo N2, sinh năm 2015 (con chị N1)

Đều trú tại: Thôn K, xã T3, huyện T4, tỉnh Thái Bình.

Anh H2 là người đại diện theo pháp luật của cháu D và cháu N2.

- Công ty TNHH thương mại vận tải T5.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình V - Giám đốc

Địa chỉ: Khu công nghiệp T6, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng.

(Đại diện bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng FC, T hợp đồng lái xe cho công ty TNHH Thương mại Vận tải Tân Đảo. Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 14/8/2022, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15H-029.05 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 16R-5163, trên xe có chở 8 cọc ly tâm có tổng trọng lượng 31.394 kg đi từ thành phố Hải Phòng sang khu công nghiệp huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Đến khoảng 5 giờ 10 phút khi T đang điều khiển xe trên quốc lộ 37B hướng từ xã Hòa An đi xã Tân Học đoạn đường thuộc thôn K, xã T3, huyện T4, khu vực này đường thẳng hai chiều, không bị che khuất tầm nhìn. Mặt đường xe chạy rộng 11m được trải nhựa apfan phẳng, nhẵn, trên mặt đường xe chạy có vạch sơn vàng đứt quãng giữa đường rộng 0,15m phân chia hai chiều đường và vạch sơn trắng đứt quãng rộng 0,2m phân chia làn của mỗi chiều đường, tiếp giáp hai bên mặt đường là lề gạch rộng 3,3m, tiếp giáp hai bên lề gạch là khu vực dân cư. Đến km 8+600 thuộc địa phận thôn K, xã T3 theo chiều đi của T có 1 biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên, khi cách khoảng 100m, T phát hiện phía trước ngược chiều có ánh đèn của xe mô tô, là xe Yamaha Jupiter biển kiểm soát 29V5-9260 do chị N1 điều khiển, chở phía sau hai bên là hai sọt nước để đựng cá. Khi còn cách khoảng 50m, T thấy xe mô tô của chị N1 điều khiển có dấu hiệu loạng choạng, mất lái nhưng vẫn đang đi ở phần đường xe thô sơ của chị N1. Thấy vậy T có điều khiển xe đang ở giữa đường đi sang phần đường của mình với tốc độ khoảng 55 km/h và bấm còi. Khi xe của T điều khiển còn cách xe chị N1 khoảng 15 đến 17m thì xe của chị N1 điều khiển loạng choạng, đi sang ngang đường, do không làm chủ tốc độ nên đầu xe bên trái xe do T điều khiển đã đâm vào phía sau phần đuôi bên phải xe mô tô làm xe mô tô và chị N1 văng trượt về phía trước cùng chiều bên trái xe của T 16m, xe của T đi tiếp khoảng 20m thì dừng sát vào lề đường. Chị N1 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thái Ninh, huyện T4, đến 6 giờ cùng ngày chị N1 chết tại bệnh viện; xe đầu kéo, xe mô tô hư hỏng.

Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình chị Nguyễn Thị N1 số tiền 150 triệu đồng.

Bản án sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện T4, tỉnh Thái Bình (lưu trong hồ sơ) đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50, 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 1 năm 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 3 năm 6 tháng tính từ ngày

tuyên án sơ thẩm 11/01/2023. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho xã Hồng Phong, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/02/2023 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình có quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKSTB yêu cầu hủy bản án sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện T4, tỉnh Thái Bình, (viết tắt là Bản án số 03).

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bản án sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện T4 mà Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình nhận được có 9 trang, trình bày nội dung không thống nhất; Trang 1 trình bày lý lịch bị cáo Nguyễn Văn T trú tại Hải Phòng, trang 2 trình bày hành vi của bị cáo Trịnh Quang Thịnh trú tại Thái Bình, trang 3 trình bày sơ đồ hiện trường về vụ án bị cáo là Nguyễn Văn T, trang 4 nêu nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường và kết luận giám định pháp y của vụ án có bị hại là anh Tạ Duy Đồng, trang 6 phân tích đánh giá hành vi của bị cáo Trịnh Quang Thịnh, không nhận định về bị cáo Nguyễn Văn T, trang 8 nhận định về bị cáo Trịnh Quang Thịnh, không nhận định về bị cáo Nguyễn Văn T, trang 9 trình bày phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, không có phần tuyên bị cáo nào có tội hay không có tội, tội gì, hình phạt và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Bản án số 03 đã vi phạm điểm d, g khoản 2 điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 05/2017/ NQHĐTP ngày 19/9/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm số 03 nói trên để xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

- Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo vẫn đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm lưu trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

[1] Về tính hợp pháp của quyết định kháng nghị:

Quyết định kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng nghị:

Bản án số 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 Tòa án nhân dân huyện T4 gửi cho Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình có nội dung đúng như kháng nghị và lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Bản án này có 9 trang, trong

đó trang 1,3,5,7 trình bày về bị cáo Nguyễn Văn T và bị hại là chị Nguyễn Thị N1, trang 2,4,6,8 trình bày về bị cáo Trịnh Quang Thịnh và bị hại là anh Tạ Đồng Duy, trang 9 trình bày phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, không có phần tuyên bị cáo có tội hay không có tội, tội gì, hình phạt và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không có căn cứ để thi hành bản án. Như vậy là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, do đó cần phải hủy bản án này. Ngoài ra bản án lưu trong hồ sơ vụ án xét xử bị cáo Nguyễn Văn T có cùng số 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 nhưng có nội dung khác với bản án Tòa án huyện T4 gửi cho Viện Kiểm sát tỉnh Thái Bình, như vậy cũng không thể phân định được bản án nào là bản án để thi hành, do đó cần hủy các bản án có nội dung khác nhau có cùng số 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện T4 cùng xét xử bị cáo Nguyễn Văn T.

[3] Về án phí phúc thẩm:

Viện kiểm sát kháng nghị nên không cần xét nghĩa vụ án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 điều 355, điểm đ khoản 2 điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình; Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện T4, tỉnh Thái Bình xét xử bị cáo Nguyễn Văn T. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện T4 xét xử lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 19/4/2023.

Nơi nhân:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát,
Tòa án, Chi cục thi hành án
dân sự huyện T4, Thái Bình
- Bị cáo, đại diện bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Toàn Nghĩa